

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/KDTM-PT

Ngày: 31-8-2020

V/v “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng về mua bán hàng hóa”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Châu Thạch

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Hồng

Bà Lê Thị Vân

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Tâm – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2020/TLPT - KDTM ngày 29 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp: “Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng về mua bán hàng hóa”.

Do Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 02/2020/KDTM-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 244/2020/QĐ-PT ngày 05/8/2020, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 84/2020/QĐ-PT ngày 25/8/2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Công ty cổ phần rau sạch Năm Sao Đ. Địa chỉ: tổ 13, thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp:

+ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1976, là người đại diện theo pháp luật (Tổng Giám đốc).

+ Ông Dương Đình N, sinh năm: 1974; cư trú tại số 06, đường N, khu phố 24 (Lô 90), thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo ủy quyền (Văn

bản ủy quyền số 6076, quyền số 51 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng N chứng nhận ngày 28/8/2020), có mặt.

*Bị đơn:* Vợ chồng ông Đỗ Phú H, sinh năm: 1979, bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983; cư trú tại thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Phan Thị Lệ Th, sinh năm: 1961; cư trú tại số 93, đường N, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 0430, quyền số 12-TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng N chứng thực ngày 21/3/2019), có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Hợp tác xã Tiến H. Địa chỉ: số 625, Quốc lộ 20, thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Tiến H, sinh năm: 1969, là người đại diện theo pháp luật (Giám đốc), vắng mặt.

- Viện Kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
- Người kháng cáo: Vợ chồng ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H - Bị đơn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện ngày 06/12/2018 và các lời trình bày tại các bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm của người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần rau sạch Năm Sao Đ (viết tắt là Công ty N) thì: Vào khoảng tháng 7, tháng 8/2018 Công ty N đã mua 86.000 cây cà chua giống Rita từ vườn ươm H do vợ chồng ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H làm chủ. Sau khi nhận giống Công ty đã cho trồng và chăm sóc trên diện tích khoảng 3ha tại thôn B, xã H, huyện Đ. Sau khi xuống giống Công ty N đã ký hợp đồng bán sản phẩm cà chua thu hoạch cho Hợp tác xã Tiến H với sản lượng 215.000kg giá 12.000đ/kg, thành tiền là 2.580.000.000đ. Tuy nhiên, tới khi chuẩn bị thu hoạch qua xem xét Hợp tác xã Tiến H cho rằng cây cà chua mà Công ty đã mua tại vườn ươm H trồng không phải giống cà chua Rita. Công ty đã rất nhiều lần liên hệ với vợ chồng ông H, bà H để giải quyết nhưng bị đơn không có thiện chí nên Công ty N đã yêu cầu cơ quan chức năng xem xét, xác định. Theo biên bản làm việc ngày 22/10/2018 đại diện các cơ quan chức năng đã xác định giống cà chua mà Công ty trồng không phải giống cà chua Rita. Theo thông báo kết quả trả lời đơn kiến nghị số 142/TB-SNN ngày 31/10/2018 Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh L có kết luận rằng dựa vào đặc điểm hình thái bên ngoài của cây cà chua như kết cấu chùm quả, dạng quả, độ cứng của quả, số ngăn hạt, tai quả, độ ly tầng của giống cà chua hiện đang trồng tại Công ty có sự khác biệt với mẫu quả giống cà chua Rita (do Công ty trách nhiệm hữu hạn hạt giống và nông sản P đơn vị nhập khẩu, chủ sở hữu giống cà chua Rita cung cấp). Tổng diện tích 04 khu sản xuất cà chua trong trang trại của Công ty có

số lượng 86.000 cây, trong đó số lượng cây cà chua không phải giống Rita là 77.640 cây (chiếm 90,3%). Ngoài khoản thu nhập bị mất, Công ty còn phải bồi thường cho Hợp tác xã Tiến H 516.000.000đ. Tổng thiệt hại từ việc vườn ươm H cung cấp không đúng giống cây cho Công ty là 3.096.000.000đ. Nay Công ty yêu cầu vợ chồng ông H, bà H bồi thường cho Công ty số tiền 3.096.000.000đ, ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

- Theo lời trình bày của Bà Phan Thị Lệ Th, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn, trình bày thì: Từ ngày 29/7/2018 đến 23/8/2018 vợ chồng ông H, bà H (chủ vườn ươm H) có bán cho Công ty N Đà Lạt tổng cộng 86.000 cây giống cà chua Rita với giá 800đ/cây. Việc mua bán không lập thành văn bản chỉ thỏa thuận miệng thông qua điện thoại, vợ chồng ông H, bà H có trách nhiệm trực tiếp chuyển cây giống đến giao cho Công ty và Công ty có trách nhiệm thanh toán đủ tiền theo giá thỏa thuận. Việc mua bán được thực hiện theo hình thức mua đứt bán đoạn, sau khi giao cây giống cho Công ty thì đến ngày 31/8/2018 Công ty mới thanh toán đủ tiền cho vợ chồng ông H, bà H. Ngoài ra các bên không có thỏa thuận bất kỳ một nghĩa vụ nào khác. Sau khi bán cây giống cho Công ty phía vợ chồng ông H, bà H không xác định được thời gian Công ty xuống giống, quá trình trồng cây cho đến lúc cây chuẩn bị ra trái thu hoạch, Công ty không có phản ánh gì về chất lượng giống cây. Đến khi cây ra trái, Công ty cho rằng vợ chồng ông H, bà H giao cây giống không đúng chủng loại Rita. Vấn đề này vợ chồng ông H, bà H không chấp nhận bởi lẽ chất lượng cây trồng tùy thuộc vào kỹ thuật trồng, bón phân, tưới nước, và kỹ thuật chăm sóc, kể cả đất gieo trồng thậm chí kỹ thuật chăm sóc cây trong vườn kính và vườn lưới cũng có sự khác nhau. Vợ chồng ông H, bà H không có nghĩa vụ theo dõi quy trình chăm sóc, bón phân và kỹ thuật trồng cây và cũng không có trách nhiệm kiểm tra xem Công ty có xuống giống cây trồng của vườn ươm H hay xuống giống của vườn ươm nào khác. Sau khi nhận được phản hồi của Công ty thì vợ chồng ông H, bà H có đề nghị cho giám định DNA để xác định chủng loại của cây cà chua nhưng Công ty không thực hiện. Đến ngày 22/10/2018 theo yêu cầu của Công ty thì một số cơ quan chức năng tổ chức làm việc để xác minh giống cây nhưng không có mặt của vợ chồng ông H, bà H nên không nghe được trình bày của nguyên đơn. Mặt khác, kết luận của các cơ quan chuyên môn không được thẩm định bằng hình thức giám định DNA mà chỉ phát biểu trên cơ sở cảm tính, bằng mắt thường thì không có căn cứ để xác định. Nay vợ chồng ông H, bà H không đồng ý bồi thường số tiền 3.096.000.000đ như yêu cầu của Công ty N Đà Lạt, ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

- Theo lời trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 19/01/2020 của Ông Võ Tiến H, người đại diện hợp pháp của Hợp tác xã Tiến H, thì: Vào ngày 26/8/2018 Hợp tác xã Tiến H và Công ty cổ phần rau sạch Năm Sao Đ có ký hợp đồng mua bán cà chua Rita thương phẩm. Nội dung, trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên được

quy định rõ trong hợp đồng mà Công ty đã giao nộp bản sao cho Tòa án. Hợp tác xã Tiến H đã thanh toán cho Công ty 10% giá trị hợp đồng (tương đương 258.000.000đ), do Công ty N Đà Lạt không thực hiện đúng nghĩa vụ nên ngày 26/10/2018 giữa hai bên đã có biên bản thanh lý hợp đồng và thỏa thuận bồi thường. Theo đó Công ty phải bồi thường cho Hợp tác xã Tiến H số tiền 516.000.000đ, Hợp tác xã Tiến H đã nhận đủ tiền bồi thường. Nay đối với tranh chấp giữa Công ty N Đà Lạt với ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H thì Hợp tác xã Tiến H không có ý kiến gì, không liên quan Hợp tác xã Tiến H, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không được.

Tại Bản án số 02/2020/KDTM-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện “*Tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng mua bán hàng hóa*” của nguyên đơn Công ty cổ phần rau sạch Năm Sao Đ đối với bị đơn ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H. Buộc ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H phải bồi thường cho Công ty N Đà Lạt số tiền 2.485.128.000đ.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần rau sạch Năm Sao Đ, về việc buộc ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H phải bồi thường cho Công ty N Đà Lạt số tiền 583.872.000đ.

+ Ngày 03/7/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng có Quyết định kháng nghị số 160/QĐKNPT-VKS-KDTM đối với Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 02/2020/KDTM-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo hướng hủy Bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục chung.

+ Ngày 19/6/2020 bị đơn vợ chồng ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm, không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Tại phiên tòa,*

Bà Phan Thị Lệ Th, người đại diện theo ủy quyền của vợ chồng ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H, vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Ông Dương Đình N, người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần rau sạch Năm Sao Đ, đề nghị giải quyết như Bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng rút toàn bộ Quyết định kháng nghị số 160/QĐKNPT-VKS-KDTM

ngày 03/7/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Xuất phát từ việc giữa Công ty cổ phần rau sạch Năm Sao Đ có mua cây cà chua giống Rita từ vườn ươm H do vợ chồng ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H làm chủ. Sau khi nhận giống Công ty N đã trồng và chăm sóc trên diện tích 3ha tại thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Sau đó Công ty N ký Hợp đồng bán cà chua thu hoạch cho Hợp tác xã Tiến H với sản lượng 215.000kg, giá 12.000đ/kg, thành tiền là 2.580.000.000đ. Tuy nhiên khi chuẩn bị thu hoạch Hợp tác xã Tiến H cho rằng cây cà chua giống mà Công ty N mua của vợ chồng ông H, bà H không phải là giống cây cà chua Rita nên không đồng ý mua. Do đó Công ty N yêu cầu vợ chồng ông H, bà H phải bồi thường thiệt hại do cung cấp không đúng giống cây trồng là 3.096.000.000đ, vợ chồng ông H, bà H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên giữa các bên phát sinh tranh chấp. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng mua bán hàng hóa” là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Qua xem xét thì thấy rằng: từ ngày 29/7/2018 đến ngày 23/8/2018 vợ chồng ông H, bà H là chủ vườn ươm H có bán cho Công ty N 86.000 cây giống cà chua Rita với giá 800đ/cây, việc mua bán giữa các bên không lập thành văn bản. Theo thỏa thuận thì vợ chồng ông H, bà H có trách nhiệm giao giống cây cà chua đến cho Công ty N và sau khi nhận cây giống Công ty N có trách nhiệm trả tiền cho vợ chồng ông H, bà H, ngoài ra các bên không có thỏa thuận nào khác. Sau khi xuống giống và chăm sóc, đầu tư phía Công ty không có ý kiến gì. Tuy nhiên đến thời điểm thu hoạch trái thì phía Công ty N cho rằng vợ chồng ông H, bà H giao cây giống không đúng chủng loại Rita dẫn đến việc Công ty N không bán được sản phẩm cho Hợp tác xã Tiến H nên gây thiệt hại cho Công ty N. Do đó Công ty N khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông H, bà H bồi thường số tiền 3.096.000.000đ.

[3] Xét yêu cầu của Công ty N yêu cầu vợ chồng ông H, bà H bồi thường thiệt hại thì thấy rằng: Công ty N cho rằng vợ chồng ông H, bà H giao giống cây không đúng chủng loại Rita dẫn đến việc gây thiệt hại cho Công ty. Tuy nhiên tại biên bản làm việc ngày 22/10/2018 tại Công ty cổ phần rau sạch Năm Sao Đ của cơ quan chuyên môn về cây trồng và Công văn số 142/TB-SNN ngày 31/10/2018 về việc xác định tính giống cà chua theo đơn kiến nghị Công ty N thì chỉ đánh giá bằng phương pháp cảm quan như: “*theo dõi, quan sát, kiểm tra bằng cách thông thường (nhìn)*” và xác định trong tổng diện tích 04 khu sản xuất cà chua trong trang trại cà chua của Công ty N là 2,21ha, số lượng 86.000 cây, trong đó số lượng cây cà chua không phải là giống cà chua Rita là 77.640 cây (chiếm 90,3%), việc xác định nói trên là chưa có cơ sở khoa học. Bởi lẽ theo biên bản làm việc ngày 22/10/2018 thể hiện ý kiến của Trung tâm nghiên cứu khoai tây, rau và hoa thì “*Để*

khẳng định đúng giống cà chua ngoài việc đánh giá một số tình trạng như: hình dạng, đặc điểm sinh trưởng, phát triển thân lá, một số chỉ tiêu hình thái và chất lượng quả, khả năng kháng bệnh...thì có thể thực hiện phương pháp như khảo nghiệm DUS (kiểm tra 60 tính trạng, thời gian khoảng 04 tháng và cần có hạt giống để so sánh), phân tích DNA”. Ngoài ra trong thời gian cung cấp giống cây cho Công ty N thì vợ chồng ông H, bà H cũng cung cấp giống cây cà chua Rita cho anh H, tuy nhiên theo ý kiến của Công ty trách nhiệm hữu hạn hạt giống và nông sản P xác định vườn cây của anh H là dạng cà chua Rita, bên cạnh đó Công ty nông sản P đã kiểm tra tại vườn cà chua của bà Tới (7.000 cây), chị H (10.000 cây) tại thôn P, xã P, huyện Đ, hai vườn cây này cũng lấy cây giống cà chua trong tháng 7/2018 tại vườn ươm H có dạng cây, chùm trái và trái khác dạng Rita, giống hiện trạng vườn cà chua của Công ty N. Như vậy việc cơ quan chuyên môn chỉ đánh giá bằng phương pháp cảm quan để xác định giống cây tại Công ty N không phải là giống cà chua Rita là thiếu căn cứ khoa học, chưa đủ cơ sở pháp lý. Bên cạnh đó tại buổi làm việc ngày 22/10/2018 cũng không có sự tham gia của vợ chồng ông H, bà H nên chưa có đầy đủ tính khách quan khi đánh giá chủng loại của cây cà chua mà vườn ươm H đã bán cho Công ty N.

Cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào biên bản làm việc ngày 22/10/2018 tại Công ty cổ phần rau sạch Năm Sao Đ của cơ quan chuyên môn về cây trồng và Thông báo số 142/TB-SNN ngày 31/10/2018 của Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh L để cho rằng bị đơn có lỗi hoàn toàn dẫn đến làm nguyên đơn bị thiệt hại là chưa đủ cơ sở. Lẽ ra tại thời điểm xảy ra tranh chấp cấp sơ thẩm cần thu thập thêm tài liệu chứng cứ để đánh giá vườn cà chua mà Công ty N trồng có đúng là cà chua loại Rita không, lý do vì sao bị đơn yêu cầu giám định DNA để xác định chủng loại của cây cà chua nhưng Công ty không thực hiện.

Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào Hợp đồng được giao kết giữa Công ty N và Hợp tác xã Tiến H để tính sản lượng, giá trị bị thiệt hại; việc trình bày giữa hai bên về phạt hợp đồng, số tiền bồi thường, căn cứ vào bản chi do Công ty N cung cấp để làm cơ sở buộc bị đơn bồi thường mà chưa đánh giá việc thỏa thuận giữa hai bên có hợp pháp không, có xảy ra trong thực tế không, ví dụ: có việc trả tiền bồi thường không, số tiền 744.000.000đ theo phiếu chi ngày 03/11/2018 có thực chi không cũng chưa được làm rõ bởi lẽ đây là giao dịch giữa hai pháp nhân, việc thu, chi các khoản tiền phải được hạch toán cụ thể vào năm tài chính. Cấp sơ thẩm cũng chưa xác minh tại cơ quan chức năng để làm rõ năng suất, sản lượng, giá trị của cây cà chua mà Công ty N trồng tại thời điểm thu hoạch là bao nhiêu mà chỉ căn cứ vào Hợp đồng được giao kết giữa Công ty N và Hợp tác xã Tiến H cũng như thỏa thuận mua lại của vợ chồng ông H, bà H (sau này các bên hủy bỏ) để buộc bị đơn phải bồi thường là chưa có cơ sở vững chắc.

[5] Đối với Quyết định kháng nghị số 160/QĐKNPT-VKS-KDTM ngày 03/7/2020 thì ngày 24/8/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã

có Quyết định số 207/QĐ-VKS rút toàn bộ Quyết định kháng nghị phúc thẩm nói trên, do đó không đề cập, xem xét.

[6] Cấp sơ thẩm chưa thu thập đầy đủ chứng cứ, chưa làm rõ các vấn đề vừa nêu, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Do hủy án nên vợ chồng ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại phúc thẩm. Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm sẽ được xem xét khi cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận việc rút Quyết định kháng nghị số 160/QĐKNPT-VKS-KDTM ngày 03/7/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Chấp nhận kháng cáo của vợ chồng ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H.

Tuyên xử:

1/ Hủy Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 02/2020/KDTM-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng về mua bán hàng hóa” giữa Công ty cổ phần rau sạch Năm Sao Đ và vợ chồng ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giải quyết lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

2/ Về án phí:

Vợ chồng ông Đỗ Phú H, bà Nguyễn Thị H được nhận lại số tiền 2.000.000đ tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0002524 ngày 07/7/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV & THA;
- TAND huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Đường sự (03);
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THÂM  
THÂM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Huỳnh Châu Thạch**